



pí zhì
皮质

noun · cortex; leather quality

Example Sentence

zhè ge bāo pí zhì hěn hǎo hěn nài yòng
这个包皮质很好，很耐用。

This bag has good leather quality and is very durable.

Trace each character, then write the word on your own.

皮 皮 皮 皮 皮 皮 皮 皮

质 质 质 质 质 质 质 质 质 质